

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1920~~/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày ~~05~~ tháng ~~10~~ năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế
của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội khóa XIII phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1584/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Tờ trình số 8067/TTr-BNN-VPĐP ngày 23 tháng 9 năm 2016) và thẩm định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (văn bản số 4438/BNV-TCBC ngày 21 tháng 9 năm 2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (gọi tắt là Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương) như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương đặt tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) và trực tiếp giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý, tổ chức thực hiện và điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

b) Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Chủ trì, xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Chương trình), kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương; chuẩn bị nội dung, chương trình của hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương;

b) Chủ trì, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; kế hoạch phối hợp, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tham gia thực hiện Chương trình;

c) Tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, phân bổ vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng nông thôn mới;

d) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trong phạm vi cả nước;

đ) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình;

e) Tổ chức công tác truyền thông và hợp tác quốc tế cho xây dựng nông thôn mới;

g) Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo Trung ương trong việc đôn đốc các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các địa phương trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn cơ chế chính sách liên quan đến quản lý, điều hành Chương trình; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện Chương trình;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

3. Tổ chức

a) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cụ thể cơ cấu tổ chức của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương;

b) Biên chế công chức của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương bố trí trong tổng biên chế công chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Kinh phí hoạt động của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương do Ngân sách nhà nước bố trí hàng năm để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, huyện và công chức cấp xã giúp Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình ở địa phương như sau:

1. Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh (gọi tắt là Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh):

a) Vị trí, chức năng

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh thực hiện chức năng giúp Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn;

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện Chương trình;

- Tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, phân bổ vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng nông thôn mới trên địa bàn;

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh;

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc đôn đốc tiến độ triển khai nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo và tiến độ thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh để báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh;

- Chuẩn bị nội dung, chương trình cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo tỉnh và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo;

- Tổ chức công tác thông tin truyền thông về xây dựng nông thôn mới;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

c) Tổ chức Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

- Chánh Văn phòng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm, Phó Chánh Văn phòng không quá 02 người, 01 Phó Chánh văn phòng do Chỉ cục trưởng Chỉ cục Phát triển nông thôn kiêm nhiệm. Tùy điều kiện thực tế, bố trí 01 Phó Chánh Văn phòng làm việc chuyên trách. Chánh Văn phòng và Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bổ nhiệm;

- Một số công chức thuộc Chỉ cục Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan làm việc chuyên trách do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí trong tổng biên chế được giao; số lượng căn cứ vào đặc điểm của địa phương;

- Các công chức cấp phòng của các sở, ngành liên quan cử đến, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

d) Kinh phí hoạt động của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh do ngân sách nhà nước bố trí trong kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp huyện (gọi tắt là Văn phòng nông thôn mới huyện):

a) Vị trí, chức năng

Văn phòng nông thôn mới huyện do Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Phòng Kinh tế làm cơ quan thường trực, thực hiện chức năng giúp Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện (gọi tắt là Ban Chỉ đạo huyện) quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn

- Giúp Ban Chỉ đạo huyện xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đánh giá đồng bộ, toàn diện Chương trình trên địa bàn huyện;

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình về thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện;

- Chuẩn bị nội dung, chương trình cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo huyện và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo;

- Bố trí cán bộ chuyên trách theo dõi, tổng hợp, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình;

- Thực hiện công tác thông tin, truyền thông về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện;

- Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo cấp huyện trong việc đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quy định.

c) Tổ chức Văn phòng nông thôn mới huyện

- Chánh Văn phòng và 01 Phó Chánh Văn phòng. Chánh Văn phòng do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kiêm nhiệm, Phó Chánh Văn phòng do Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) kiêm nhiệm;

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) bố trí một số công chức chuyên trách trong tổng biên chế được giao;

- Các công chức cấp phòng của các phòng, ban liên quan cử đến, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

d) Kinh phí hoạt động của Văn phòng nông thôn mới huyện do ngân sách cấp huyện bố trí trong kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện do Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) đảm nhận.

3. Công chức cấp xã chuyên trách về xây dựng nông thôn mới:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí 01 công chức cấp xã chuyên trách về nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới theo quy định (Khoản 4, Điều 18 của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã).

b) Nhiệm vụ, quyền hạn

- Giúp Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện và tham mưu cho Ban Chỉ đạo xã về công tác nông thôn mới trên địa bàn;

- Tổng hợp kết quả thực hiện vào hệ thống biểu mẫu theo quy định; tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu cấp trên.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 1996/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tỉnh ủy, thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các thành viên BCĐ Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Văn phòng Điều phối NTM TW (Bộ NN&PTNT);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, công TTĐT, các vụ: KTTH, KGVX, TH, V.III, TCCV, TKBT, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (3) Thịnh 3/4

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vương Đình Huệ